

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 26/01/2021
V/v "*Tranh chấp hôn nhân và gia
đình*"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Dương Ngô Phiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:
Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 298/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01a/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Phạm Thị Phương Dung**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm Long Giàn, xã Khe Mo, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

Bị đơn: **Anh Vi Chí Bình**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản Chàm, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2020, bản tự khai của chị Phạm Thị Phương Dung, biên bản ghi lời khai của anh Vi Chí Bình và tại phiên tòa, thì vụ kiện có nội dung như sau:

Chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình kết hôn với nhau vào ngày 02 tháng 10 năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Tiến huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn hai bên có được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo đúng phong tục địa phương. Sau ngày cưới chị Dung và anh Bình chung sống cùng nhau ngay và sống chung với gia đình nhà chồng chồng tại bản Chàm, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến

tháng 3 năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị Dung đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ tháng 3/2019, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị Dung xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên làm đơn ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bình. Anh Bình xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Vi Uyển Nhi, sinh ngày 17/11/2018. Vợ chồng ly hôn, Chị Dung và anh Bình đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Dung yêu cầu anh Bình phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị với mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng. Anh Bình không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng công nợ chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có tài sản riêng, không liên quan vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án tiến hành xác minh tại địa phương. Trưởng bản Chàm, xã Tam Tiến cung cấp:

Chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình kết hôn vào năm 2018 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tam Tiến, huyện Yên Thế. Sau khi kết hôn, ban đầu vợ chồng anh Huế chung sống hạnh phúc, sau này cũng nhiều lần phát sinh mâu thuẫn nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ. Đến tháng 3/2019 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Chị Dung và anh Bình đã sống ly thân với nhau từ tháng 3/2019 đến nay. Nay địa phương xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Dung, anh Bình là rất trầm trọng, đề nghị tòa án giải quyết cho các bên được ly hôn.

- Về con chung; Vợ chồng chị Dung có một con chung là Vi Uyển Nhi, sinh ngày 17/11/2018, hiện cháu còn nhỏ đang ở với chị Dung. Khi giải quyết ly hôn đề nghị giao cho Dung được nuôi con chung.

- Về tài sản: Do các bên không có yêu cầu nên địa phương không có ý kiến gì.

Tại phiên toà nguyên đơn chị Phạm Thị Phương Dung vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn, yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung. Bị đơn anh Vi Chí Bình đồng ý ly hôn và đồng ý để chị Dung nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng của Tòa án từ khi thụ lý, giải quyết vụ án và việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, Thẩm phán và Thư ký phiên tòa đều thực hiện đúng theo quy định về tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện và chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, điều 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Phương Dung được nuôi con chung là Vi Uyển Nhi, sinh ngày 17/11/2018. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết. Sau khi ly hôn anh Bình được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Phương Dung phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phạm Thị Phương Dung khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Yên Thế giải quyết ly hôn, con chung với anh Vi Chí Bình. Bị đơn anh Vi Chí Bình có địa chỉ cư trú tại bản Chàm, xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình kết hôn với nhau vào ngày 02 tháng 10 năm 2018 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tam Tiến, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. Do vậy đây là hôn nhân hợp pháp. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì xác định chị Dung và anh Bình có mâu thuẫn với nhau trong cuộc sống, do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân với nhau một thời gian. Trong quá trình làm việc tại tòa án, chị Dung kiên quyết ly hôn, không muốn quay về đoàn tụ với anh Bình, tại phiên tòa hôm nay chị Dung vẫn giữ nguyên quan

điểm kiên quyết xin ly hôn với anh Bình. Tại phiên tòa anh Vi Chí Bình đồng ý ly hôn với chị Phạm Thị Phương Dung.

Đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Phương Dung. Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình chung sống với nhau giữa chị Dung và anh Bình đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Trong quá trình giải quyết vụ án, tòa án cũng đã tiến hành mở phiên hòa giải để các bên về đoàn tụ. Tuy nhiên do anh Bình vắng mặt nên tòa án không tiến hành hòa giải được.

Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Dung và anh Bình đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, vợ chồng đã sống ly thân với nhau một thời gian, không còn khả năng đoàn tụ. Tại phiên tòa hôm nay Chị Dung và anh Bình đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc ly hôn. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị Dung, anh Bình có một con chung là Vi Uyển Nhi, sinh ngày 17/11/2018. Trong quá trình chuẩn bị xét xử chị Dung và anh Bình không thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung. Tại phiên tòa hôm nay chị Dung và anh Bình đã tự thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung, theo đó anh Bình đồng ý để chị Dung nuôi con chung. Vì vậy cần giao cháu Vi Uyển Nhi cho chị Phạm Thị Phương Dung nuôi dưỡng là hợp lý, phù hợp với sự thỏa thuận của các đương sự và phù hợp với quy định tại điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm thị Phương Dung phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 28, Điều 35, Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự. Xử:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Phương Dung và anh Vi Chí Bình.

2. Về con chung: Giao cho chị Phạm Thị Phương Dung được nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Vi Uyên Nhi, sinh ngày 17/11/2018. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn anh Bình được quyền đi lại thăm nuôi con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Phương Dung phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền chị Dung đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2018/0004576 ngày 08/12/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Tam Tiến, huyện Yên Thế;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng